

Bản án số: 143/2019/HS-PT

Ngày: 14-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Thành

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Thanh Mỹ

Bà Nguyễn Thị Võ Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12 và 14 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 111/2019/TLPT-HS ngày 09 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Minh H và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2019/HS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C.

- Bị cáo có kháng cáo:

1/ Nguyễn Minh H, sinh năm 1980 tại Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: khóm MT, thị trấn MT1, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thú y; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn K (chết) và bà Huỳnh Thị Th (sống); có vợ và có 2 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ; tạm giam: Không; Bị cáo đang tại ngoại (có mặt).

2/ Phạm Văn T (Tên gọi khác: L), sinh năm 1992 tại Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp MĐ1, xã MT1, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Phạm Văn L, và bà Nguyễn Thị T; có vợ và có 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ; tạm giam: Không; Bị cáo đang tại ngoại (có mặt).

3/ Huỳnh Quốc Th, sinh năm 1988 tại Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp MĐ2, xã MT1, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Huỳnh Hữu N và bà Huỳnh Thị H; có vợ và có 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ; tạm giam: Không; Bị cáo đang tại ngoại (có mặt).

4/ Hồ Văn L, sinh năm 1986 tại Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp MĐ2, xã MT1, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Hồ Văn Tr (chết) và bà Nguyễn Thị C, (sống); có vợ và có 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ; tạm giam: Không; Bị cáo đang tại ngoại (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Quốc Th: Bà Đặng Thị Kim Tư – Luật sư của Văn phòng Luật sư Quỳnh Hoa thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 03 giờ ngày 12/7/2018, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại quán nước giải khát của anh Bùi Văn Kh ngụ ấp MĐ1, xã MT1, huyện C có nhiều đối tượng tham gia cá độ bóng đá ăn thua bằng tiền nên Công an huyện C kết hợp với Công an xã MT1, huyện C tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang Phạm Văn T, Lâm Văn Ph, Nguyễn Hòa B, Đoàn Văn L1 cùng ngụ ấp MĐ1, xã MT1, huyện C đang thực hiện hành vi cá độ bóng đá ăn thua bằng tiền với nhau trong trận bán kết của giải World Cup 2018 giữa 02 đội tuyển Anh và Croatia.

Tang vật thu giữ trong túi quần của T 01 tờ giấy tập học sinh có ghi tên

những người tham gia cá độ và số tiền đặt cược giữa 02 đội tuyển Anh và Croatia ghi ngày 12/7/2018 có chữ ký của Phạm Văn T; 01 điện thoại di động hiệu samsung màu nâu dùng để nhắn tin với những người cá độ; 01 cây viết mực màu xanh dùng để ghi cá độ. Thu giữ của Lâm Văn Ph, Nguyễn Hòa B và Đoàn Văn L mỗi người 01 chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen dùng để nhắn tin cá độ. Ngoài ra còn thu giữ của Phát số tiền 10.300.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định vào ngày 12/7/2018, H làm chủ cá độ bóng đá còn T làm trung gian cho H, H trực tiếp lên mạng lấy tỷ lệ cá cược rồi nhắn tin gọi T. Sau đó, T nhắn tin cho những người chơi tham gia cá cược rồi ghi ra giấy giao lại cho H để hưởng hoa hồng 01%. Đến khi kết thúc trận đấu có kết quả thắng thua thì T hẹn gặp H để giao, nhận tiền đem về trực tiếp chung chi cho người thắng cược. Cụ thể trong trận đấu giữa 02 đội Anh-Croatia vào ngày 12/7/2018, T đã nhận cá độ của nhiều người được số tiền ghi trên phôi chưa nhận tiền mặt là 29.700.000 đồng và nhắn tin cho H biết. Trong đó: Huỳnh Quốc Th đặt cược đội tuyển Anh kèo trên và cược thêm tài, xỉu với tổng số tiền đặt cược là 10.000.000 đồng; Hồ Văn L đặt cược đội tuyển Croatia và cược thêm tài với tổng số tiền đặt cược là 7.000.000 đồng, số tiền chơi cá cược của Th và L trên mức định lượng truy tố nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã khởi tố vụ án và bị can để xử lý theo quy định pháp luật. Riêng đối với Nguyễn Hòa B (B cá) cược 3.000.000 đồng; Nguyễn Tuấn Th (Th 4D) cược 2.200.000; Nguyễn Thanh T (B lúa) cược 2.000.000 đồng; Nguyễn Văn Minh Ngh (T chia) cược 2.000.000 đồng; Đoàn Quốc Tr (2CH) cược 1.000.000 đồng; Đoàn Xuân Th (AT) cược 1.000.000 đồng; Lâm Văn Ph cược số tiền 500.000 đồng; Đoàn Văn L1 cược 500.000 và một người tên Ph1 mập (PM) cược số tiền 500.000 đồng. Do số tiền đặt cược dưới 5.000.000 đồng chưa đủ yếu tố để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt hành chính đối với những người này theo quy định pháp luật. Đồng thời trả lại cho Ph số tiền 10.300.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, trả cho B và L1 mỗi người 01 chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen do các đồ vật, tài liệu trên không liên quan đến vụ án.

Đối với số tiền cá cược ghi trên phôi tổng cộng 29.700.000 đồng lúc T ghi trên phôi chưa nhận tiền của các con bạc. Do đó buộc các con bạc đã xác định rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nộp lại số tiền dùng vào việc đánh bạc để nộp

ngân sách nhà nước.

Tại bản án số 06/2019/HS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn T, Huỳnh Quốc Th và Hồ Văn L cùng phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Quốc Th 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019, các bị cáo Nguyễn Minh H, Huỳnh Quốc Th và Hồ Văn L có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo; bị cáo Phạm Văn T có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Tỉnh phát biểu quan điểm: Hành vi của các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn T, Huỳnh Quốc Th và Hồ Văn

L bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo. Xét thấy, 02 bị cáo Th và L đều là dân lao động nhưng đã nộp khắc phục toàn bộ các khoản phạt bổ sung và thu lợi bất chính theo bản án sơ thẩm đã tuyên, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của 02 bị cáo Th và L. Riêng đối với các bị cáo H và T, mặc dù các bị cáo cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã nộp khắc phục xong tiền phạt bổ sung nhưng 02 bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án nên không xem xét cho các bị cáo hưởng án treo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mỗi bị cáo 02 tháng tù. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Hồ Văn L và Huỳnh Quốc Th, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Minh H và Phạm Văn T, sửa phần Quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn T, Huỳnh Quốc Th và Hồ Văn L.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Quốc Th thống nhất với tội danh đã truy tố và xét xử đối với bị cáo. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong phần tranh, các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn T, Huỳnh Quốc Th và Hồ Văn L không ý kiến chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo Huỳnh Quốc Th thống nhất với lời bào chữa của vị Luật sư không tranh luận gì thêm chỉ xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố

tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan, người tiến hành tố tụng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Bị cáo Phạm Văn T làm trung gian ghi và nhận tiền cá độ của những người tham gia cá độ. Sau đó giao lại cho bị cáo Nguyễn Minh H là người làm chủ cá độ để hưởng huê hồng và chi lại cho bị cáo T mức 1% trên tổng số tiền cá độ thu được của các con bạc. Vào khoảng 03 giờ ngày 12/7/2018, Công an huyện C kết hợp Công an xã MT1, huyện C tiến hành kiểm tra quán nước của anh Bùi Văn Kh thuộc ấp MĐ1, xã MT1, huyện C phát hiện Phạm Văn T và nhiều đối tượng đang thực hiện hành vi cá độ bóng đá ăn thua bằng tiền trong trận đấu giữa 02 đội tuyển Anh và Croatia tại giải bóng đá thế giới World Cup 2018. Tổng số tiền cá độ ghi nhận trên tờ giấy ghi cá độ thu giữ trong người bị cáo Phạm Văn T là 29.700.000 đồng. Trong đó, bị cáo Huỳnh Quốc Th đặt cược số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo Hồ Văn L đặt cược số tiền 7.000.000 đồng.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đánh bạc thông qua hình thức cá độ bóng đá được thua nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện cho nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy, án sơ thẩm kết tội các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Huỳnh Quốc Th, Hồ Văn L đã nộp đủ tiền phạt bổ sung và tiền thu lợi bất chính, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời

gian nhất định mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương, giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa chung. Riêng đối với các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn T đã nộp xong tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm theo Bản án sơ thẩm đã tuyên và cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật hình sự nhưng các bị cáo H, T giữ vai trò chủ mưu và giúp sức tích cực trong vụ án này nên không xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo. Tuy nhiên, xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với các bị cáo H và T cũng có phần nghiêm khắc so với tính chất nguy hiểm do hành vi của các bị cáo gây ra, các bị cáo đều có nhân tốt không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho 02 bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Huỳnh Quốc Th và Hồ Văn L, chấp nhận 01 phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn T. Sửa phần Quyết định của bản án sơ thẩm về mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn T, Huỳnh Quốc Th và Hồ Văn L.

Xét lời bào chữa của vị Luật sư cho bị cáo Huỳnh Quốc Th là có căn cứ như phần trên đã nhận định nên chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn T, Huỳnh Quốc Th và Hồ Văn L được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn T và kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Huỳnh Quốc Th, Hồ Văn L. Sửa phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn T, Huỳnh Quốc Th và Hồ Văn L.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn T, Huỳnh Quốc Th và Hồ Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc Th 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn L 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Huỳnh Quốc Th và Hồ Văn L cho Ủy ban nhân dân xã MT1, huyện C, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã MT1, huyện C, tỉnh Đồng Tháp trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện khoản 1 Điều 69 Luật Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu các bị cáo Huỳnh Quốc Th và Hồ Văn L cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Minh H, Phạm Văn T, Huỳnh Quốc Th và Hồ Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC – Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh
(01 bản);
- TA-VKS-THADS H. C;
- CQCSĐT Công an H. C;
- Các bị cáo, NBC;
- Đảng ủy TT. MT1, huyện C;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Trúc).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Trung Thành